TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 77/2025/QĐST-HNGĐ	*Bắc Ninh, ngày 25 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 178/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

Nguyên đơn: Chị Phương Thị N, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số nhà H, ngõ B, đường H, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Thân Văn H, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số nhà H, ngõ B, đường H, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phương Thị N và anh Thân Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Phương Thị N và anh Thân Văn H có 03 con chung là cháu T Thúy Vy sinh ngày 29/11/2016, cháu Thân Đăng K sinh 06/12/2019 và cháu Thân Phương Đức A sinh ngày 07/9/2011. Khi ly hôn, chị N và anh H thỏa thuận chị Phương Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung là cháu T Thúy Vy sinh ngày 29/11/2016, cháu Thân Đăng K sinh 06/12/2019 và cháu Thân

Phương Đức A sinh ngày 07/9/2011. Về cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Phương Thị N và anh Thân Văn H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Phương Thị N nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000204 ngày 15/8/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả chị Phương Thị N số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 1 – Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- UBND phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hoa